

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách học viên tham gia lớp
bồi dưỡng công tác giáo dục môi trường năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 388/2017/QĐ-UBND ngày 08/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ- UBND ngày 31/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019 và phân bổ kinh phí chi quản lý đào tạo, bồi dưỡng năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1584/SNV-VP ngày 31/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học viên tham gia lớp bồi dưỡng công tác giáo dục môi trường năm 2019.

- Số lượng: 02 lớp, 90 học viên (Có danh sách học viên kèm theo).

- Thời gian bồi dưỡng: 05 ngày/lớp.

- Giảng viên; Trường Đại học Hạ Long, Viện Tài nguyên và Môi trường Biển Việt Nam (Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam), Đại học Quốc gia Hà Nội.

Địa điểm, lịch học cụ thể do Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hạ Long thống nhất, thông báo.

Điều 2. Kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2019.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Trường Đại học Hạ Long triệu tập học viên; Phối hợp quản lý học viên, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở

Nội vụ) kết quả tổ chức và chất lượng bồi dưỡng của học viên sau khi kết thúc.

2. Trường Đại học Hạ Long chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, quản lý lớp bồi dưỡng; thực hiện thanh quyết toán theo quy định; Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả tổ chức lớp sau khi kết thúc lớp bồi dưỡng.

3. Sở Tài chính chủ trì thẩm định kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

Điều 4. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng Trường Đại học Hạ Long; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện. *ky*

Nơi nhận:

- Chủ tịch, P2 UBND tỉnh;
- Như điều 4 (thực hiện);
- V0, V2, GD, TM3;
- Lưu: VT, GD.

GD-QĐ 57.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Thu Thủy

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP BỒI DƯỠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG NĂM 2019 - LỚP SỐ 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3177/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, đơn vị công tác	Đơn vị/Địa phương
		Nam	Nữ		
1	Nguyễn Thị Lương		1980	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
2	Trần Thị Kim Sáu		1968	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
3	Quang Thị Thu Hòa		1981	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
4	Phạm Thị Thu Dung		1989	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
5	Bùi Hải Yến		1981	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
6	Nguyễn Thị Thu Thủy		1979	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
7	Nguyễn Thị Phương		1979	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
8	Phạm Thị Thu Hà		1974	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
9	Lã Thị Nga		1983	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
10	Ngô Thị Thanh Hải		1983	Giáo viên	Thị xã Đông Triều
11	Nguyễn Thị Kim Tuyến		1984	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
12	Vũ Thị Ngọc Hoa		1985	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
13	Vũ Thị Hiền		1989	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
14	Bùi Thị Thu Hào		1978	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
15	Vũ Thị Bình An		1980	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
16	Phạm Thị Thương Thương		1985	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
17	Nguyễn Thị Khuyên		1984	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
18	Hà Thị Hồng Nhung		1981	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
19	Vũ Thị Thanh Huyền		1984	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
20	Nguyễn Thị Thanh		1984	Giáo viên	Thị xã Quảng Yên
21	Phạm Thu Hà		1981	Giáo viên	Thành phố Uông Bí
22	Nguyễn Thị Tuyết Mai		1989	Giáo viên	Thành phố Uông Bí

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, đơn vị công tác		Đơn vị/Địa phương
		Nam	Nữ			
23	Bùi Thị Huyền		1979	Giáo viên	Trường MN 19/5	Thành phố Uông Bí
24	Lưu Thanh Tâm		1991	Giáo viên	Trường TH Quang Trung	Thành phố Uông Bí
25	Tô Thị Hải		1980	Giáo viên	Trường TH Trung Vương	Thành phố Uông Bí
26	Nguyễn Thị Hải Yến		1986	Giáo viên	Trường TH Lê Lợi	Thành phố Uông Bí
27	Đoàn Thị Thanh Hương		1977	Giáo viên	Trường TH Lý Thường Kiệt	Thành phố Uông Bí
28	Trần Thị Thu Hương		1981	Giáo viên	Trường THCS Trung Vương	Thành phố Uông Bí
29	Nguyễn Thị Bích Ngọc		1978	Giáo viên	Trường THCS Nam Khê	Thành phố Uông Bí
30	Mai Thị Nhài		1989	Giáo viên	Trường THCS Phương Nam	Thành phố Uông Bí
31	Nguyễn Quỳnh Hương		1981	Giáo viên	Trường THPT Bạch Đằng	Sở Giáo dục và Đào tạo
32	Phạm Thị Liên		1984	Giáo viên	Trường THPT Bạch Đằng	Sở Giáo dục và Đào tạo
33	Phạm Thị Tài		1985	Giáo viên	Trường THPT Đông Thành	Sở Giáo dục và Đào tạo
34	Phạm Thị Luyến		1973	Giáo viên	Trường THPT Đông Thành	Sở Giáo dục và Đào tạo
35	Nguyễn Hương Mai		1981	Giáo viên	Trường THPT Đông Triều	Sở Giáo dục và Đào tạo
36	Nguyễn Việt Anh		1986	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Sở Giáo dục và Đào tạo
37	Đặng Thị Nguyệt		1978	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Sở Giáo dục và Đào tạo
38	Trần Thị Nhung		1981	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Quốc Việt	Sở Giáo dục và Đào tạo
39	Nguyễn Thị Hương		1979	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Quốc Việt	Sở Giáo dục và Đào tạo
40	Đoàn Thủy Hương		1981	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Sở Giáo dục và Đào tạo
41	Đào Văn Phụng	1986		Giáo viên	Trường THPT Lê Chân	Sở Giáo dục và Đào tạo
42	Phạm Thị Lam		1984	Giáo viên	Trường THPT Minh Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
43	Vũ Thị Kim Dung		1991	Giáo viên	Trường THPT Minh Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
44	Nguyễn Vũ Liên		1982	Giáo viên	Trường THPT Uông Bí	Sở Giáo dục và Đào tạo
45	Lê Thị Hồng Huệ		1977	Giáo viên	Trường THPT Uông Bí	Sở Giáo dục và Đào tạo

Ấn định danh sách 45 học viên./.

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP BỒI DƯỠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG NĂM 2019 - LỚP 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3177/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, đơn vị công tác		Đơn vị/Địa phương
		Nam	Nữ			
1	Chu Thị Hanh		1985	Giáo viên	Trường MN Thị trấn	Huyện Ba Chẽ
2	Nguyễn Thị Linh Nhâm		1979	Giáo viên	Trường TH Thị trấn Ba Chẽ	Huyện Ba Chẽ
3	Lài Thị Hồng		1991	Giáo viên	Trường MN Húc Động	Huyện Bình Liêu
4	Lài Thị Nàng		1983	Giáo viên	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Huyện Bình Liêu	Huyện Bình Liêu
5	Vũ Thị Dung		1985	Giáo viên	Trường THCS Mông Dương	Thành phố Cẩm Phả
6	Tạ Triệu Tư	1986		Giáo viên	Trường THCS Ngô Quyền	Thành phố Cẩm Phả
7	Nguyễn Thu Hương		1988	Giáo viên	Trường TH Cẩm Đông	Thành phố Cẩm Phả
8	Nguyễn Thị Thanh Thủy		1980	Giáo viên	Trường TH Phan Bội Châu	Thành phố Cẩm Phả
9	Hoàng Thị Thanh Tâm		1981	Giáo viên	Trường MN Hoa Sen	Thành phố Cẩm Phả
10	Nguyễn Giang Sơn	1984		Giáo viên	Phòng GD&ĐT Đàm Hà	Huyện Đàm Hà
11	Hoàng Minh Tuấn	1986		Giáo viên	Trường THCS Dục Yên	Huyện Đàm Hà
12	Phạm Thị Mai Phương		1971	Chuyên viên	Phòng GD&ĐT Hạ Long	Thành phố Hạ Long
13	Lê Thị Thúy		1977	Giáo viên	Trường THCS Trọng Điểm	Thành phố Hạ Long
14	Nguyễn Thị Phương Hằng		1986	Giáo viên	Trường TH Hà Lâm	Thành phố Hạ Long
15	Vũ Thị Thanh Huyền		1981	Giáo viên	Trường TH Hạ Long	Thành phố Hạ Long
16	Phạm Thị Thu Huyền		1988	Giáo viên	Trường MN Hạ Long	Thành phố Hạ Long
17	Nguyễn Thu Hương		1978	Giáo viên	Trường TH Thị trấn Quảng Hà	Huyện Hải Hà
18	Lê Thị Giang		1983	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Quảng Hà	Huyện Hải Hà
19	Phạm Thị Tươi		1985	Phó Hiệu trưởng	Trường TH&THCS Thống Nhất	Huyện Hoành Bồ
20	Nguyễn Thị Kim Xuân		1981	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Thị trấn Trới	Huyện Hoành Bồ
21	Nguyễn Thị Hồng Hoa		1988	Giáo viên	Trường THCS Thị trấn Trới	Huyện Hoành Bồ
22	Đinh Thị Thúy		1984	Giáo viên	Trường MN Thị trấn Trới	Huyện Hoành Bồ
23	Đoàn Thị Phương Thảo		1987	Giáo viên	Trường TH Đào Phúc Lộc	Thành phố Móng Cái

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, đơn vị công tác	Đơn vị/Địa phương	
		Nam	Nữ			
24	Phạm Trung Thành	1981		Giáo viên	Trường THCS Ka Long	Thành phố Móng Cái
25	Nguyễn Thị Hà		1980	Giáo viên	Trường MN Hoa Hồng	Huyện Tiên Yên
26	Nguyễn Mai Khanh		1982	Hiệu trưởng	Trường TH Đông Ngụ 2	Huyện Tiên Yên
27	Ngô Thùy My		1987	Giáo viên	Trường MN Hạ Long	Huyện Vân Đồn
28	Nguyễn Thị Trung		1981	Giáo viên	Trường MN Vạn Yên	Huyện Vân Đồn
29	Nguyễn Đức Khiêm	1987		Giáo viên	Trường THPT Ba Chẽ	Sở Giáo dục và Đào tạo
30	Hoàng Thùy Linh		1993	Giáo viên	Trường THPT Bình Liêu	Sở Giáo dục và Đào tạo
31	Nguyễn Thị Liên		1974	Giáo viên	Trường THPT Cô Tô	Sở Giáo dục và Đào tạo
32	Đặng Thu Hiền		1988	Giáo viên	Trường THPT Đàm Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
33	Bùi Thị Minh Thủy		1982	Giáo viên	Trường THPT Hải Đảo	Sở Giáo dục và Đào tạo
34	Tô Đức Anh	1986		Giáo viên	Trường THPT Hải Đông	Sở Giáo dục và Đào tạo
35	Hà Thị Chương		1987	Giáo viên	Trường THPT Hoàng Mô	Sở Giáo dục và Đào tạo
36	Hoàng Thị Loan		1988	Giáo viên	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Sở Giáo dục và Đào tạo
37	Lương Thị Minh Hiếu		1985	Giáo viên	Trường THPT Quan Lạn	Sở Giáo dục và Đào tạo
38	Nguyễn Thị Hiền		1980	Giáo viên	Trường THPT Quảng Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
39	Nguyễn Thị Hoài		1984	Giáo viên	Trường THPT Tiên Yên	Sở Giáo dục và Đào tạo
40	Nguyễn Thị Hồng Cẩm		1981	Giáo viên	Trường THPT Trần Phú	Sở Giáo dục và Đào tạo
41	Đồng Thị Nga		1996	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Cẩm Phả	Sở Giáo dục và Đào tạo
42	Đinh Văn Niềm	1990		Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Đàm Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
43	Trần Thị Bích Hà		1990	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Hải Hà	Sở Giáo dục và Đào tạo
44	Nguyễn Thị Việt Hà		1988	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Tiên Yên	Sở Giáo dục và Đào tạo
45	Ngô Thị Bé		1986	Giáo viên	Trung tâm GDNN-GDTX Vạn Đồn	Sở Giáo dục và Đào tạo

Ấn định danh sách 45 học viên./.